

Số: 83 /KH-UBND

*Trung Hội, ngày 28 tháng 9 năm 2021*

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn xã Trung Hội**

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình;

Căn cứ Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 08/9/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021; rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có m

ức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên,

Căn cứ kế hoạch số 200/KH- UBND, ngày 14 tháng 9 năm 2021 của UBND huyện Định Hóa về triển khai thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021; rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn huyện Định Hóa,

UBND xã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn xã như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Rà soát xác định tỷ lệ, số hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều và hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 theo Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP, làm căn cứ xây dựng, thực hiện các chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội giai đoạn 2022 - 2025 và hằng năm trên địa bàn xã .

### **2. Yêu cầu**

- Việc thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn xã phải thực

hiện đúng quy trình rà soát theo chỉ đạo, hướng dẫn của các cơ quan có thẩm quyền;

- Trưởng xóm phải xác định đúng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình; không để bị trùng lặp, bỏ sót đối tượng; phản ánh đúng thực trạng đời sống của bà con trên địa bàn xóm;

- Việc rà soát phải được thực hiện từ xóm, trực tiếp đối với từng hộ gia đình, đảm bảo công khai, dân chủ, có sự tham gia của người dân, sự giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể;

- Kết thúc rà soát BCD phụ trách xóm và trưởng xóm phải xác định được chính xác tỷ lệ (%), số hộ và danh sách thành viên theo từng hộ gia đình nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình của xóm mình để theo dõi, thống nhất quản lý; báo cáo về UBND xã theo quy định.

## **II. TIÊU CHÍ HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO, HỘ GIA ĐÌNH LÀM NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP, NGƯ NGHIỆP CÓ MỨC SỐNG TRUNG BÌNH**

1. Tiêu chí rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 được quy định tại Điểm a, b Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Tiêu chí xác định hộ có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 được quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

## **III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN, PHƯƠNG PHÁP RÀ SOÁT**

### **1. Đối tượng, phạm vi**

a) Hộ gia đình trên phạm vi toàn xã.

b) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025.

### **2. Thời gian rà soát, xác định**

#### ***2.1. Thời gian rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm***

a) Định kỳ mỗi năm 1 lần: Thực hiện rà soát từ ngày 01 tháng 9 đến hết ngày 14 tháng 12 của năm.

b) Thường xuyên hằng năm: Mỗi tháng 01 lần, thực hiện từ ngày 15 hằng tháng.

***2.2. Thời gian xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình:*** Thực hiện từ 15 hằng tháng.

### **3. Phương pháp rà soát, xác định**

#### ***3.2. Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo***

Thực hiện theo phương pháp khảo sát thu thập thông tin của hộ gia đình để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo và theo quy định tại Điều 1 Thông tư số

07/2021/TT-BLĐTBXH, đảm bảo phù hợp với chuẩn nghèo theo quy định tại Điểm a, b Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP.

### **3.3. Xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình**

Thực hiện theo phương pháp xác định thu nhập hộ gia đình trong vòng 12 tháng trước thời điểm rà soát, không tính khoản trợ cấp hoặc trợ giúp xã hội từ ngân sách Nhà nước vào thu nhập hộ gia đình và theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH, đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điểm c, Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP.

## **IV. QUY TRÌNH RÀ SOÁT, XÁC ĐỊNH**

### **1. Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo**

#### *a) Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hằng năm*

- Ban chỉ đạo rà soát cấp xã chỉ đạo các xóm, tổ dân phố thực hiện rà soát đúng trình tự 06 bước của quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hằng năm theo Điều 4 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg và Điều 1 Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH (*kết quả rà soát phải được niêm yết công khai đảm bảo có sự giám sát của Nhân dân, UBMTTQ xã*); báo cáo kết quả về UBND cấp xã;

- UBND cấp xã tổng hợp, báo cáo, xin ý kiến Chủ tịch UBND huyện (*qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội*) về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn trước khi ký quyết định công nhận và cấp giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định.

#### *b) Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm*

- Hộ gia đình có giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc giấy đề nghị công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo (*theo mẫu*), nộp trực tiếp đến Chủ tịch UBND cấp xã;

- Chủ tịch UBND cấp xã chỉ đạo Ban chỉ đạo rà soát cấp xã thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên theo quy trình quy định tại Khoản 2, 3, 4 Điều 4 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg; quyết định công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo; cấp giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bắt đầu rà soát theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 3 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg. Trường hợp không đủ điều kiện theo quy định, Chủ tịch UBND cấp xã trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

### **2. Quy trình xác định hộ có mức sống trung bình**

- Hộ gia đình quy định tại Khoản 2 Điều 37 Luật Cư trú làm việc trong các lĩnh vực nông nghiệp, ngư nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có giấy đề nghị xác nhận hộ có mức sống trung bình (*theo mẫu*), nộp trực tiếp đến Chủ tịch UBND cấp xã;

- Chủ tịch UBND cấp xã chỉ đạo Ban chỉ đạo rà soát cấp xã tổ chức xác định thu nhập của hộ gia đình; niêm yết, thông báo công khai kết quả tại trụ sở xã trong thời gian 05 ngày làm việc, tổ chức phúc tra trong thời gian 03 ngày

làm việc (*nếu có khiếu nại*) và quyết định công nhận hộ có mức sống trung bình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bắt đầu rà soát theo quy định tại Khoản 2 Điều 3 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg. Trường hợp không đủ điều kiện theo quy định, Chủ tịch UBND cấp xã trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

## **V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN, CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, PHÚC TRA KẾT QUẢ RÀ SOÁT**

### **1. Tiến độ thực hiện và chế độ báo cáo**

#### **1.1. Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hằng năm**

- Tổ chức tập huấn cho Ban chỉ đạo cấp xã và rà soát viên ( Trưởng xóm ) chậm nhất ngày 01/10/2021;

- Từ ngày 01/10/2021 đến hết ngày 15/10/2021 tổ chức rà soát, thu thập thông tin hộ , chấm điểm phiếu B, thống kê hộ có thu nhập trung bình, họp xin ý kiến của người dân ở xóm và báo cáo kết quả rà soát về Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã ( Trực tiếp đồng chí Nga CBLĐTBXH ). Các xóm đăng ký lịch họp xin ý kiến của người dân cụ thể tránh trùng giữa các xóm.

+ Từ ngày 15/10/2021 đến hết ngày 17/10/2021 nhận đơn phúc tra của các hộ dân và tiến hành phúc tra ( nếu có ).

+ Từ ngày 15/10/2021 đến hết ngày 20/10/2021 nộp toàn bộ hồ sơ kết quả chính thức điều tra nghèo giai đoạn 2022 - 2025 từ các xóm như phiếu, biên bản, mẫu biểu kèm theo về UBND xã.

+ Từ ngày 20/10/2021 đến ngày 25/10/2021 UBND xã tổng hợp báo cáo theo biểu mẫu nộp hồ sơ về UBND huyện theo quy định.

### **2. Phúc tra kết quả rà soát**

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy kết quả tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo của xóm mình phản ánh chưa chính xác, khách quan, trung thực hoặc có ý kiến khiếu nại của người dân về kết quả rà soát, Ban chỉ đạo rà soát cấp xã tổ chức phúc tra lại kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo ở những xóm cần thiết, thông báo công khai để bà con biết, trước khi UBND cấp xã làm thủ tục công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã.

Căn cứ nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này, ông (bà) là thành viên Ban chỉ đạo phụ trách các xóm, các ông (bà) trưởng xóm tổ chức thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng LĐTBXH;
- ĐU, HĐND B/c ;
- BCĐ xã (T/h);
- 12 trưởng xóm ( T/h);
- Lưu VP;

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Định**

